

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HTTN
Thời gian thực hiện 3 tuần, từ ngày 31/03/2025 đến ngày 18/04/2025

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục, đầy đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhạc bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Gió thổi - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân, 2 tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao). - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái.. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.	* Hoạt động học - Hô hấp: Gió thổi - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân, 2 tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao). - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái.. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. * Hoạt động chơi - Trò chơi: Trời nắng	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			trời mưa, gió thổi, trời mưa, mưa to mưa nhỏ.....	
<i>b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động</i>				
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây.	- Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 giây	* Hoạt động học - Đứng 1 chân và giữ thăng bằng trong 10 giây + TCVD: Nhảy qua suối nhỏ	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Ném trúng đích đứng (xa 2m * cao 1,5 m)	- Ném trúng đích đứng bằng 2 tay	* Hoạt động học - Ném trúng đích đứng bằng 2 tay + TCVD: Trời nắng trời mưa.	
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng 1 số đồ dùng, dụng cụ.</i>				
6	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái: p, q, g, y và một số hiện tượng tự nhiên: Ông mặt trời, mưa, cầu vồng.... ` Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu để xây ao cá, công viên nước, xây bể bơi.	- Vẽ để tạo thành một số hiện tượng tự nhiên: Mây, mưa, ông mặt trời, cầu vồng... - Lắp ráp để xây ao cá, công viên nước, xây bể bơi. - Đồ theo nét các chữ cái: p, q, g, y và một số hiện tượng tự nhiên: Ông mặt trời, mưa, cầu vồng....	* Hoạt động học: - Tập tô chữ cái p, q, g, y trên dòng in mờ. - Tô đồ và sao chép các chữ cái: p, q, g, y theo ý thích của trẻ. * Hoạt động chơi: - Chơi các góc: Góc xây dựng: + Xây ao cá + Xây công viên nước + Xây bể bơi. + Góc nghệ thuật: Vẽ Mây, mưa, ông mặt trời, cầu vồng...	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</i>				
10	Trẻ có một số hành vi, thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: - Ra nắng đội mũ. Đi	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Lựa chọn và sử dụng	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ về cách lựa chọn trang phục và ích lợi của	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	tắt mặc áo ấm khi trời lạnh. - Che miệng khi ho, hắt hơi.	trang phục phù hợp với thời tiết. (<i>Mặc quần áo ấm vào mùa đông thoáng mát vào mùa hè</i>) - Che miệng khi ho, hắt hơi. + Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Trò chuyện, xem tranh ảnh về việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người. - Thực hành rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn - Trò chơi: Trời mưa	
<i>d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
11	Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm, và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng như: Sông suối ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh một số nơi nguy hiểm: Giếng, hồ sâu, vực, tà ly... - Xem video một số nơi nguy hiểm không được đến gần.	
13	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn người rơi xuống nước	Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. + <i>Gọi người lớn khi có bạn/người rơi xuống nước</i>	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện một số trường hợp nguy hiểm và biết gọi người giúp đỡ - Xem video một số trường hợp nguy hiểm và biết gọi người giúp đỡ.	
15	- <i>Nhận biết được các dạng thiên tai thường xảy ra nơi trẻ sinh sống.</i>	- <i>Giông sét; mưa đá, động đất, gió lốc..... Biểu hiện, nguyên nhân cơ bản của biến đổi khí hậu, ảnh hưởng cơ bản của biến đổi khí hậu với con người và động thực vật, các loại thiên tai thường xảy ra ở Việt</i>	* Hoạt động chơi: - Xem video: <i>Giông sét; mưa đá, động đất, gió lốc.... Dấu hiệu đặc trưng của từng loại thiên tai, nguyên nhân và một số hậu quả cơ bản của thiên tai thường</i>	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
		Nam. Dấu hiệu đặc trưng của từng loại thiên tai, nguyên nhân và một số hậu quả cơ bản của thiên tai thường xảy ra ở địa phương, cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai.	xảy ra ở địa phương, cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai..	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
1. Khám phá khoa học				
<i>a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng</i>				
16	Trẻ biết tò mò, tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng tại sao có mưa?Mưa đá, giông, sấm sét, động đất. - Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các HTTN như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét thảo luận về đặc điểm các HTTN.	- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. - Các nguồn nước trong môi trường sống ở địa phương (Nước giếng, nước máy, nước khe, nước sông, nước suối). - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	* Hoạt động học: KPKH: - Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên Trò chuyện về mùa hè * Hoạt động chơi: + TCM: Vật gì nổi, vật gì chìm, trời mưa, cầu vồng. + Quan sát thời tiết, bầu trời mùa hè + Quan sát sự thay đổi của cây vào mùa hè + Xem video, trò chuyện về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. Nguyên nhân gây ô nhiễm của nước, ô nhiễm không khí. Tác hại của việc phá rừng... + Thực hành so sánh: Sự khác nhau giữa	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			giữa mặt trời, mặt trăng, ngày đêm. + Thực hành chơi với đất, đá, cát, sỏi, nước.	
<i>b) Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản.</i>				
19	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi.	- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem tranh ảnh, video 1 số HT thời tiết theo mùa; nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cho trẻ nhận xét ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người; cách bảo vệ nguồn nước. * Hoạt động chơi: - Thí nghiệm: Sự bay hơi của nước; cây hoa trồng nơi có đủ (thiếu) nước ...	
20	<i>Trẻ có thể dự đoán 1 số HTTN đơn giản sắp xảy ra</i>	- Dự đoán về HTTN như: Trời sắp mưa, nắng ...	* Hoạt động trong ngày - Cho trẻ xem tranh ảnh, video 1 số HTTN: mây đen, sấm chớp, bầu trời trong xanh... cho trẻ đoán trời sắp mưa (nắng...) * Hoạt động chơi NT - Dạo chơi sân trường và quan sát bầu trời	
<i>c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i>				
23	Trẻ biết thể hiện 1 số hiểu biết về một số hiện tượng tự nhiên	- Thể hiện một số hiểu biết về một số hiện tượng tự nhiên qua hoạt động	* Hoạt động học: - Trò chuyện về một số hiện tượng tự	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	chơi, âm nhạc và tạo hình...	nhiên * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật + Vẽ mây mưa + Vẽ, xé, cắt dán ... các HTTN, ... mà trẻ thích + Hát các bài hát trong chủ đề.	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>c) Trẻ biết so sánh hai đối tượng</i>				
29	Trẻ biết sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	* Hoạt động học: - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. * Hoạt động chơi: - Chơi với nước, đong nước... - Làm quen vở toán	
<i>e) Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian.</i>				
32	Trẻ biết gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ gọi đúng tên các thứ trong tuần trên lịch, cho trẻ xem tranh ảnh các mùa trong năm để trẻ nhận biết và gọi tên. - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai các thứ các ngày trong tuần trên lịch. * Hoạt động chiều: - Thực hành: Cho trẻ gọi tên các ngày trên lịch của lớp - Chọn hình ảnh phù hợp với mùa trong năm cài vào lịch vạn	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			niên của lớp	
III. Phát triển ngôn ngữ				
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
41	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ đặc điểm của nước và các hiện tượng tự nhiên. - Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng tiếng Việt trong giao tiếp hằng ngày.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc.	* HDH: Dạy TCTV + Từ mới: Nước sạch, dòng sông, nước bản... + Câu mới: Các bạn đang rửa tay dưới vòi nước sạch, chúng ta không được xả rác xuống dòng sông, nước bản là nước có màu có mùi hôi...	
	Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh... về chủ đề nước và 1 số HTTN	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau về chủ đề nước và 1 số HTTN - Đặt các câu hỏi: "tại sao ?", "như thế nào ?".	* Hoạt động học: - KPKH: + Trò chuyện về một số nguồn nước. + Các hiện tượng tự nhiên. - LQCC: p, q, g, y - Thơ: Nắng bốn mùa	
42	- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao....trong chủ đề nước và 1 số HTTN	- Đọc thơ: Nắng bốn mùa + Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng, đồng dao nói ngược. + Ca dao: Dung dăng dung dẻ - TCDG: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống. - Nghe các bài hát dân ca: Mưa rơi, thật đáng chê. - Giải câu đố trong về nước và các HTTN.	+ TCTV: “Nắng xuân, hung hăng” * Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh, tranh truyện về nước và các HTTN + Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng, đồng dao nói ngược. + Ca dao: Dung dăng dung dẻ - TCDG: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống. - Nghe các bài hát dân ca: Mưa rơi, thật	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			đáng chê. - Giải câu đố trong về nước và các HTTN.	
43	Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện của chủ đề nước và 1 số HTTN.	- Kể lại truyện của chủ đề nước và 1 số HTTN đã được nghe theo trình tự.	* Hoạt động chơi: - Trẻ kể lại sự việc về mưa, các hiện tượng tự nhiên, mùa hè.	
3. Làm quen với việc đọc - viết				
46	Trẻ biết cách “đọc sách” về nước và 1 số HTTN từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	* Hoạt động chơi: - Cho trẻ chơi ở các góc: Góc sách truyện cho trẻ xem và kể chuyện về nước và 1 số HTTN	
48	- Trẻ nhận dạng được các chữ p, q, g, y trong bảng chữ cái TV	- Nhận dạng các chữ cái p, q, g, y	* Hoạt động học: - LQCC: p, q, g, y * Hoạt động chơi - Chơi ở góc HT - Tìm chữ cái p, q, g, y theo hiệu lệnh của cô - Xem tranh về nước và 1 số HTTN, dưới tranh có từ chứa chữ cái p, q, g, y	
49	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ p, q, g, y sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình	- Tập tô, tập đồ các nét của chữ cái p, q, g, y	* Hoạt động học. - Tập tô chữ cái p, q, g, y * Hoạt động chơi:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			- Trò chơi với CC: Xếp chữ cái bằng sỏi, vẽ chữ cái p, q, g, y trên cát ở sân trường - Thực hiện vở tập tô: Tô chữ cái p, q, g, y	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
2. Thể hiện sự tự tin tự lực				
51	Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	* Hoạt động chơi: - Thực hành: Kể về những việc bé làm để giúp đỡ cô giáo, bố mẹ. * Hoạt động ăn: - Thực hành cất đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định * Hoạt động lao động: - Bé làm trực nhật kê bàn ghế, dát giường...	
5. Quan tâm đến môi trường				
60	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu” khi sử dụng nước	* Hoạt động học: - KNXH: Bé tiết kiệm nước * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: + Không vứt rác bừa bãi. + Nhặt rác, lá cây bỏ vào thùng rác. + Giữ gìn vệ sinh môi trường. + Không ngắt lá bẻ cành + Trò chuyện, xem tranh một số hành vi khi sử dụng nước. * Hoạt động vệ sinh: - Trẻ xếp hàng chờ đến lượt rửa tay, trẻ	
61	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Khoá vòi nước sau khi dùng, không vặn vòi nước quá to khi rửa tay ...	- Tiết kiệm điện nước (Khoá vòi nước sau khi dùng, không vặn vòi nước quá to khi rửa tay ...)		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			tự thỏa thuận lau dọn, kê bàn ghế cùng cô và biết tắt nước khi đã rửa tay xong và tắt quạt khi không dùng đến..	
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT				
63	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề nước và 1 số HTTN.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi.	* Hoạt động học: - Nghe hát: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi. - Thơ: Nắng bốn mùa * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Mưa rơi, bèo dạt mây trôi + Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng, đồng dao nói ngược. + Ca dao: Dung dăng dung dẻ	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
65	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề nước và 1 số HTTN.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Bà còng đi chợ trời mưa	* Hoạt động học: - Dạy hát: Bà còng đi chợ trời mưa * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát bài: Bà còng đi chợ trời mưa	
66	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu) trong chủ đề nước và 1 số HTTN..	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: Đá, ống tre,	* Hoạt động học - VĐTN: Cho tôi đi làm mưa với * Hoạt động chơi: - TCÂN: Mưa to mưa nhỏ , những nốt nhạc vui.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
		ổng nửa.... + VĐTN: Cho tôi đi làm mưa với		
67	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để tạo ra sản phẩm trong chủ đề nước và 1 số HTTN.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	* Hoạt động học: - Vẽ mây mưa - Cho trẻ nhận xét bài về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: + Vẽ (cắt, xé dán) các HTTN ... + HĐCNT: - Làm anbuml về 1 số HTTN ... - Chơi tự do: Xếp hạt, lá khô..... tạo thành sản phẩm theo ý thích về các HTTN.	
68	- Trẻ phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh trong chủ đề nước và 1 số HTTN có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối	- Phối hợp các kĩ năng vẽ, xé dán, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm như: Vẽ mây mưa.....có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.		
69	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh trong chủ đề nước và 1 số HTTN có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
70	- Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành bức tranh trong chủ đề nước và 1 số HTTN có bố cục cân đối..			
71	Trẻ có thể phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các SP trong chủ đề nước và 1 số HTTN có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
72	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo			
		- Nhận xét sản phẩm tạo hình chủ đề nước và 1		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	hình trong chủ đề nước và 1 số HTTN về màu sắc, hình dáng, bố cục	số HTTN về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.		
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
74	Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng TH của mình.	* Hoạt động học: - Vẽ mây mưa * Hoạt động chơi: - Góc NT: Vẽ, xé dán ông mặt trời, mây, mưa.....	
75	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Đặt tên cho sản phẩm của mình	- Trẻ nhận xét tác phẩm tạo hình của bạn, của bản thân trẻ về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục	
Tổng: 34 mục tiêu				

Mường Pôn, ngày 27 tháng 03 năm 2025

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT **TỔ TRƯỞNG** **NGƯỜI XÂY DỰNG KH**

Nguyễn Thị Thu Trang

Lò Thị Minh Thương

Lò Thị Tiên